

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1946/2022/KDTM-ST

Ngày: 27/9/2022

*V/v Tranh chấp hợp đồng  
cung ứng dịch vụ*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Nhơn
2. Bà Lâm Thị Hoàng Oanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mỹ Trang là Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 0864/2022/TLST-KDTM ngày 05 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 377/2022/QĐXXST-KDTM ngày 17 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 282/2022/QĐST-KDTM ngày 06 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần Đ; địa chỉ: Số A Đường B, phường An P, thành phố Đ, Thành phố H.

Đại diện hợp pháp: Ông Đỗ T; địa chỉ: chung cư 1, Phường H, quận N, Thành phố H (Văn bản ủy quyền ngày 26/9/2022).

**2. Bị đơn:** Công ty Cổ phần N; địa chỉ: Đường Đ, Phường H, quận B, Thành phố H.

Đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn T – Chức vụ: Tổng Giám đốc

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 14/03/2022, bản tự khai và các biên bản tại Tòa án, nguyên đơn là Công ty Cổ phần Đ và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 23/6/2021, Công ty Cổ phần Đ (sau đây gọi là nguyên đơn) cùng Công ty Cổ phần N (sau đây gọi là bị đơn) ký kết Hợp đồng cung cấp dịch vụ giám sát an toàn lao động số 201120/HĐ/GSATLĐ. Theo hợp đồng, nguyên đơn sẽ cử nhân viên của mình đến công trường của bị đơn để giám sát an toàn lao động. Nhân viên

của nguyên đơn sẽ làm việc dưới sự điều hành chung của chỉ huy trưởng công trình theo giờ hành chính và được hưởng lương làm thêm giờ. Phí dịch vụ là 13.500.000 đồng/tháng/01 giám sát/26 ngày làm việc. Vào đầu mỗi tháng, nguyên đơn sẽ gửi cho bị đơn bảng chấm công có xác nhận của Ban chỉ huy công trường, giấy đề nghị thanh toán, hóa đơn giá trị gia tăng. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được các tài liệu yêu cầu thanh toán như trên, bị đơn phải trả tiền cho nguyên đơn. Thời hạn thực hiện hợp đồng là từ 23/6/2021 đến khi kết thúc công trình. Tuy nhiên, đến nay công trình đã kết thúc nhưng bị đơn vẫn chưa thanh toán tiền phí giám sát an toàn lao động cho nguyên đơn đúng hạn. Nguyên đơn đã gửi cho bị đơn các hóa đơn giá trị gia tăng số 000138 ngày 08/12/2021, số 17 ngày 05/01/2022 và số 114 ngày 07/3/2022 với tổng số tiền là 30.858.856 đồng. Tính đến ngày 28/01/2022, bị đơn chỉ mới trả cho nguyên đơn 17.000.000 đồng và còn nợ nguyên đơn số tiền là 13.858.856 đồng. Nguyên đơn đã nhiều lần liên hệ trao đổi bằng điện thoại yêu cầu nhưng đến nay bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền phí dịch vụ giám sát an toàn lao động còn nợ là 13.858.856 đồng.

Bị đơn là Công ty Cổ phần N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; giấy triệu tập đương sự; quyết định đưa vụ án ra xét xử; biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn không đến và không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình về yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền còn nợ theo hợp đồng cung cấp dịch vụ giám sát an toàn lao động, bị đơn có trụ sở tại quận B, Thành phố H nên căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, đây là vụ án về tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về việc Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa sơ thẩm.

[3] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; người đại diện của nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả lại số tiền nợ là 13.858.856 đồng.

Căn cứ các bảng chấm công tháng 11/2021, tháng 12/2021 và tháng 2/2022 có xác nhận của Ban chỉ huy công trường; giấy đề nghị thanh toán; các hóa đơn giá trị gia tăng số 000138 ngày 08/12/2021, số 17 ngày 05/01/2022 và số 114 ngày 07/3/2022, có cơ sở để xác định nguyên đơn đã cung cấp cho bị đơn dịch vụ giám sát an toàn lao động với giá trị là 30.858.856 đồng. Căn cứ giấy báo có ngày 28/01/2022 của Ngân hàng TMCP Á Châu chi nhánh Đông Sài Gòn thì bị đơn đã trả cho nguyên đơn số tiền 17.000.000 đồng và còn nợ 13.858.856 đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 85 Luật Thương mại, khách hàng có nghĩa vụ “*Thanh toán tiền cung ứng dịch vụ như đã thỏa thuận trong hợp đồng*”, bị đơn không thanh toán đủ tiền dịch vụ cho nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ của bên sử dụng dịch vụ quy định tại Điều 3 Hợp đồng cung cấp dịch vụ giám sát an toàn lao động số 201120/HĐ/GSATLD ngày 23/6/2021. Yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán tiền cung ứng dịch vụ còn nợ là có cơ sở chấp nhận.

[6] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận là 3.000.000 đồng. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 280, Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 85, Điều 306 của Luật Thương mại; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn – Công ty Cổ phần Đ:

Công ty Cổ phần N phải trả cho Công ty Cổ phần Đ số tiền nợ theo Hợp đồng cung cấp dịch vụ giám sát an toàn lao động số 201120/HĐ/GSATLD ngày 23/6/2021 là 13.858.856 đồng (Mười ba triệu tám trăm năm mươi tám nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty Cổ phần N phải chịu án phí là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Hoàn cho Công ty Cổ phần Đ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2021/0049602 ngày 28/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Bình Thạnh ;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thanh**

